

Depot Loyal
Huế, ngày 10 tháng giêng, năm 1926

pièce
INDO-CHINOIS

80

286

IMPRIMERIE DAC-LAP
BUI-HUY-TIN ET C^o
ANNAM-HUE
INDO-CHINE-PAPETERIE

TỜ THÔNG CÁO

TOÀN QUỐC

CỦA



PHAN-BỘI-CHÂU

(Lettre de Phan-Bôi-Châu)



HUÉ
IMPRIMERIE DAC-LAP
BUI-HUY-TIN ET C^o

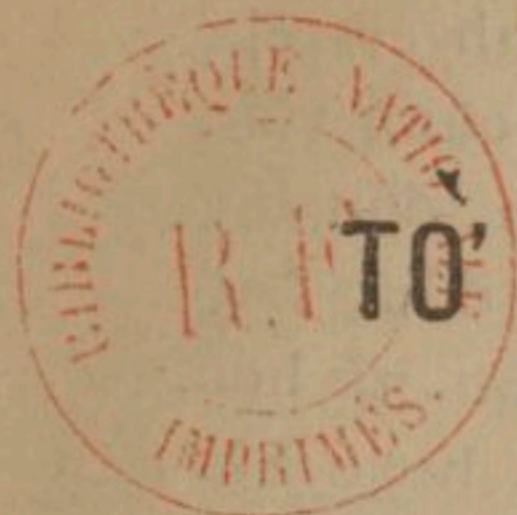
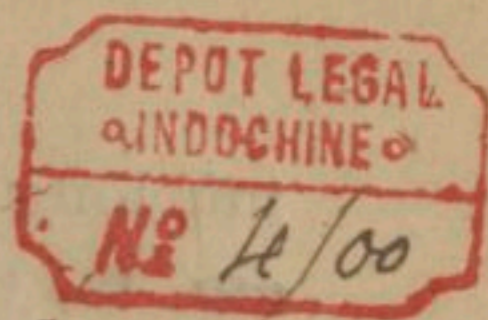
1926



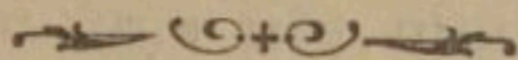
pièce
80 Ind. ch
286

DEPT. OF AGRICULTURE
WASHINGTON, D. C.
NO. 1

PHAN-BỘI-CHÂU



THÔNG CÁO TOÀN QUỐC



Ngày nay là ngày thứ nhứt tôi được tái-kiến quốc-dân đồng-bào ta, mà lại là ngày thứ nhứt tôi đã chết mà sống lại; trong tinh-thần tôi cảm sự khờ-thống, và được sự vinh-hạnh của quốc-dân ban cho, hình như hai đàng ngang nhau, khó bề cân-nhắc. Sự nghĩ lại từ khi bị bắt, đến khi ra Tòa, hơn năm tháng trời, tai không nghe được tiếng quốc-dân, mắt không trông được bóng quốc-dân, thân bỏ cảnh tù, hồn theo bạn quý, mà trong lòng tôi lại khoan-khoái hơn bây giờ; bởi vì trong khi ấy tôi nghĩ rằng: có lẽ cái nghĩa-vụ của tôi đối với quốc-dân may được nhờ nhíp này mà cáo vô-tội với quốc-dân vậy.

Nào ngờ đầu Chánh-phủ Bảo-hộ vì cái lòng thương yêu dân Nam-việt mà thương lây đến tôi là vô tội, không gia hình ngay, lại nhờ quan Toàn-quyền Varenne xin cho ân-xá, ngay hôm được ân-xá, quan Khâm sứ Trung-kỳ liền đón tôi về Kinh, đến Kinh rồi mới biết lúc tôi ở trong ngục, quốc-dân ta hoặc gửi thư, hoặc đánh điện, hô hào cứu giúp; và khi quan Toàn-quyền mới bước chân đến Hà-nội, thời đồng-bào ta, kẻ đón sau, người đón trước, yêu cầu tha cho Phan-bội-Châu. Tôi được nghe tin ấy, kinh sợ bội phần, cho là nước ta có dân-khí thể này, thật là cái tia sáng rất mới mẻ trong Lịch-sử mấy ngàn năm mà tôi là người nào, được xoi dọi trước cả.

Tiếng oan đã vạch trời kêu thấu, sống thừa may còn đất trũng lại; thuộc về hai phương diện: Chánh-phủ vẫn là có cái đặc-ân nhân-tử khoan-đại, nhưng

mà lòng tinh-thành ái-quần ái-chúng của anh em chị em ta, thật là thần quỷ cũng kinh, đá vàng cũng vữa, vì thế cho nên tôi đối với hai phương-diện, đều lấy làm cảm-khích lắm lắm. Ở Kinh vừa vài hôm, đồng-bào quá thương, đến thăm rộn rục, nhứt là nam nữ học sanh cho đến các đoàn-thề, hoặc gửi thơ, hoặc hội diện, hoặc phủ-úy, hoặc trách-nan, vì lòng trung thành mà giạy bảo, vì lòng thương mến mà sinh lo, cảm tình nóng nảy xem bằng người mẹ-hiền mới thấy được đũa con quý-báu ; xui nên cái tinh-thần của tôi bây giờ chỉ có thống-khờ và lo sợ.

Tự nghĩ đến hơn hai mươi năm nay, bôn-tàu việc nước, chỉ làm cho đồng-bào bị cái lụy dây dưa, mà kỳ thực đối với đồng-bào không có chút công may mỗi, rồi đến khi dẫn mình vô trong lưới tội, lại không hay liệu một cái chết đề tạ quốc-dân, phụ ơn tham sống, tội thật đáng giết, còn nào mặt mũi, tro tráo râu mày.

Nhưng đêm thanh bầm bụng hỏi mình, có một điều chưa đành tự-khi được, là chỉ có sự hoài-bảo của mình bấy lâu nay không thề nào mà quên được, chỉ bằng lo chuộc cái lỗi gĩ-vãng, gắng tính cái chước thiện-hậu mà thôi ; vì vậy nay xin kính-cần trình-trọng phôi gau trái mặt ở trước mặt đồng-bào ta, xin anh em đồng-bào rất kính rất mến của tôi, thương xét mà lượng thứ cho vậy. Tôi từ trong khoảng năm Thành-thái ất-tỵ (1905), vì thấy Chánh-trị Báo-hộ, rất là không tốt, Đồng-bào ta bị áp ức so với đời chuyên-chế lại còn quá hơn, nóng lòng sốt ruột, bắt phải kêu van ; mỗi miệng tắt hơi, hóa nên nhảy nhót ; có lạ gì làm liều quá sức chắc trăm phần bại mà không một phần nên ; nhưng biết đâu xưa nay cách-mệnh

thành công đành phải nhờ quốc-dân để làm hậu-thuần ; tức xem như trong khoảng thế-kỷ thứ 17 thứ 18, nước Pháp mấy lần cách mệnh mới có thể thay chuyên-chế làm cộng-hòa ; huống chi đem cái trình-độ quốc-dân nước Pháp bấy giờ, so với trình-độ quốc-dân ta ngày nay, khác nào như trời với vực, ép đứa trẻ con ba tuổi mà bắt đi con đường vạn-lý, đường xa sức yếu, thế tất phải nguy-hiểm ngay. Tôi đã từng thí-nghiệm trong mười hai năm, biết rằng hậu-thuần không nương tựa vào đâu, thời chắc tiền-đồ chỉ những là thất-bại, đục-tốc-bất-đạt, lẽ ấy đã rành rành, nếu mà liều lĩnh mãi hoài, thiệt là dẫn cho dân trong nước phải sai đàng lạc nẻo, dầu chỉ muốn cho thân mình được cái hư-danh anh-hùng hào-kiệt, mà khiến cho nước ta bị cái ác-quả mãn-kiếp trầm-luân, tự hỏi lương-tâm, làm người sao đáng ?

Vi vậy tình đời phương-châm, chủ lực về cái phương diện làm sao cho quốc-dân ngày thêm tấn-bộ. Nhưng nghĩ rằng nếu muốn cho trình-độ quốc-dân ngày thêm tấn-bộ, thời phải bắt tay lo về đàng giáo-dục mới được, mà muốn cải-lương sự giáo-dục, nếu không có thợ hay thầy giỏi thời cậy ai chỉ vẽ cho ; người nước Pháp chính là những bậc thầy thợ tinh cở gập gờ Trời đưa sang cho ta đấy.

Trong khoảng năm Tân-hợi hiệu Duy-tân (1911), nghe cố quan Toàn-quyền Sarraut sang trọng-nhiệm nước ta, có hứa rằng sẽ cải-lương đàng giáo-dục cho dân ta, mà Ngài cũng đã thi-hành một đôi việc như là bỏ khoa-cử mở học-đường v. v...

Tôi ở ngoài ngàn muôn dặm, chưa rõ thiệt giả, đời đã lâu ngày năm chiêm bao thấy cơm mà mừng cuống, phương-châm không đời, còn đợi lúc nào ?

Bởi vậy năm 1947 xướng ra bài luận « Pháp-việt-đề-huề » đại ý nói rằng : muốn được cái đại-giá văn-minh học-thức, tất phải bỏ vứt cái chủ-nghĩa phản-kháng đã chủ-trì từ trước mà đề-huề với người Pháp, vẫn biết rằng mình không ưa nô-lệ với cường-quyền, nhưng có lẽ nào mình lại không trung-thành với bậc sư-hữu ; nhân lý-tưởng ấy, tôi lại làm một bài « Dư-cứu-niên-lai-sở-trì-chi-chủ-nghĩa » trong bài ấy khổ tâm tôi ngụ ý chỉ cốt có bốn chữ « Sức chúng đấng thời »

Thử xem cái gương trước của nước Ai-cập, Ấn-độ và Phi-luật-tân thời đủ biết rằng : trong thế-giới không có cái nước yếu nào mà mãi không độc-lập, lại cũng không có Chánh-phủ văn-minh nào mà cam không giáo-dục bao giờ ; nếu Chánh-phủ thành-tâm giáo-dục cho ta, thời ta trung-thành với Chánh-phủ, cũng hiệp lẽ phải. Ấy là cái tư-tưởng của tôi sở dĩ chủ-trương về nghĩa Pháp-việt đề-huề vậy.

Tôi bây giờ được về mà làm một người dân trong nước, tự ý tôi vẫn nghĩ rằng : *Chánh-phủ vì lấy công lý đối với dân Việt-nam mà xử-trì cho tôi như thế, chứ không phải vì cách lung lạc tôi mà đành lừa dân Việt-nam*, từ giờ trở về sau, tôi chỉ theo tấm lòng Chánh-phủ đối với dân Việt-nam, như đã nói trên kia, mà ra sức theo đòi cái chủ-nghĩa của tôi đã xướng ra từ trước. Ấy là cái hoài-bảo của tôi về sau này vậy... Đồng-bào ta gần đây vì thấy tôi được ra khỏi ngục không bị tử-hình, hoặc ngờ tôi vì sự cảm ơn ấy, mượn cái mỹ-danh “ Pháp-việt đề-huề, ” mà trang cái ác-tượng thay hình đổi lối ; xúm nhau trách bị, tôi cũng lấy làm ngượng mà khó trả lời. Tôi xin tự quyết thề trước mặt Quốc-dân một lời rằng :

Cải hoàn-cảnh của tôi bây giờ tuy khác trước, mà tấm lòng ái-quốc của tôi thời trước sau cũng như một; cái chủ-nghĩa pháp-việt đề-huề là cái chủ-nghĩa tôi đề-xương từ 10 năm nay, chứ không phải về đây vì được khỏi chết mà đề-xương; tôi định đề-huề là đề-huề với cái Chánh-phủ khai-hóa cho dân Việt-nam, chứ không đề-huề với cái Chánh-phủ áp ức dân Việt-nam. Nhưng vì xa tổ-quốc lâu ngày, tôi bây giờ cần phải có thì giờ quan-sát rồi sẽ hành-động; nếu tôi quan-sát mà có thể làm được thì tôi sẽ thi-hành cái chủ-nghĩa của tôi; khi ấy tôi cũng hết lòng trông cậy anh em chị em đồng-bào ta tán-thành và giúp đỡ cho tôi được thành hiệu quả.

Tôi lại xin có một lời kính trình với Chánh-phủ bảo-hộ rằng: tôi lâu nay đã đành bỏ cái chủ-nghĩa phản-kháng mà xướng cái chủ-nghĩa đề-huề, thì tâm sự tôi thể nào Chánh-phủ cũng đã biết; nếu Chánh-phủ định áp chế dân Việt-nam thì tưởng nên lấy thể lực của Chánh-phủ mà thi-hành đi, không cần lợi dụng cái chánh-sách đề-huề của tôi làm gì; nếu Chánh-phủ nghĩ rằng pháp-việt đề-huề là có lợi ích cho dân hai nước, thì xin Chánh-phủ thi-hành *cái lối đề-huề thật*, cho dân-tộc Việt-nam dễ theo và tôi dễ theo, mà đến khi tôi hành-động về chủ nghĩa ấy cho khỏi mang tiếng người ta trách là tôi bị lừa, và Chánh-phủ đánh lừa dân Việt-nam.

Tôi lại xin quốc-dân ta, nếu ai có điều gì ích lợi cho sự quan sát của tôi thời xin chỉ bảo cho tôi biết.

Tôi lại trông Chánh-phủ nếu nhận cho cái nghĩa đề-huề là phải, thì nên thi-hành *sự đề-huề thật* cho tôi được trông thấy.

Ấy là chánh-phủ và quốc dân có ơn tác-thành cho tôi càng hơn là *cái ơn lấy công-lý mà tha tôi khỏi chết* và yêu cầu cho tôi được tha vậy. ☸

Huế, ngày mồng 10 tháng giêng năm 1926

PHAN-BỘI-CHÂU

TRADUCTION

Manifeste circulaire à mes compatriotes de l'Empire d'Annam

Aujourd'hui, c'est le premier jour qu'il m'est donné de revoir mes compatriotes ; c'est aussi le premier jour que, considéré comme mort, je ressuscite à la vie. Mon cœur ému est partagé entre les sentiments de peine et ceux de bonheur, ceux-ci faisant contre poids à ceux-là et rendant difficile la pesée.

Et soudain, il me revient à la mémoire que, depuis mon arrestation à ma comparution devant la Commission Criminelle, il s'était écoulé plus de cinq grands mois. Pendant ce laps de temps, mes oreilles ne percevaient aucun son de notre langue maternelle ; mes yeux ne voyaient d'ombre de compatriotes. Cette enveloppe corporelle était cloîtrée entre les murs du cachot, tandis que son esprit flanait en compagnie de fantômes. Cependant mon âme s'abandonnait dans un bonheur délicieux que je ne connais plus aujourd'hui. Je me disais : « La tâche que je me suis imposée vis-à-vis de mes compatriotes trouverait vraisemblablement, à cette occasion, sa conclusion habituelle qui serait mon absolution à leur égard »

Sans que je m'y attendisse, le Gouvernement Protecteur, dans son amour pour le peuple d'Annam, en fit rejaillir le bénéfice sur moi. Aussi au lieu de subir immédiatement un châtement, ai-je été gracié, grâce à l'intervention généreuse de S.E. Monsieur le Gouverneur Général Varenne ! Et le jour même que j'ai obtenu cette mesure de clémence, Monsieur le Résident Supérieur de l'Annam s'empressa de m'emmener à Hué. C'est là que, aussitôt rendu, j'ai commencé à connaître tout ce qui s'était passé durant le temps de mon incarcération : Mes compatriotes, qui par dépêches télégraphiques, qui par pétitions écrites, ont fait appel à la clémence de l'Autorité en ma faveur ; notamment, à l'arrivée à Hanoi de M. le Gouverneur Général nouvellement désigné, des groupes de mes compatriotes se sont formés sur le trajet qu'il suivait pour crier : « grâce pour Phan-Bôi-Châu ».

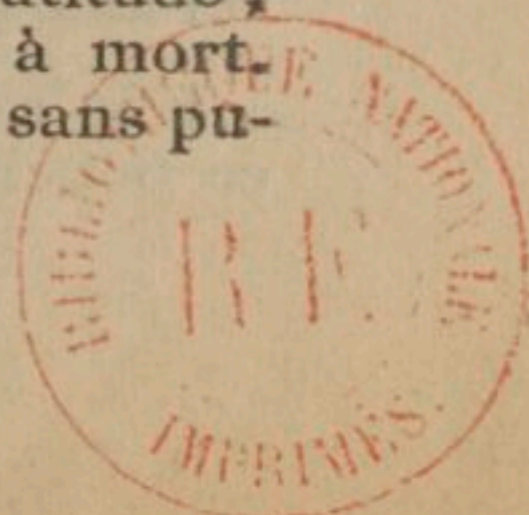
En apprenant ces nouvelles, j'ai tressailli d'une douce crainte, à raison de la révélation d'une telle force de

caractère qui vibre dans l'âme de notre Peuple, projetant ainsi un rayon de lumière tout fraîche dont notre histoire n'a pas connu d'exemple dans son existence qui remonte à quelques milliers d'années. Qui donc états — je pour en avoir bénéficié l'effet salutaire tout le premier ? Un homme dont le cri de détresse est déjà monté jusqu'au Ciel, mais qui, comme un rescapé se retrouve sur la terre.

Le Gouvernement du Protectorat m'a traité avec justice et magnanimité. De votre côté, compatriotes, mes frères et sœurs, ces sentiments de généreuse confiance, de solidarité fraternelle et d'amour de notre race ont été à même de forcer l'admiration des Divinités bonnes ou malfaisantes, et d'émouvoir des corps inertes, tels que pierre, or. C'est pourquoi, envers le Protectorat comme envers vous, je demeure profondément reconnaissant.

Je suis à Huê depuis quelques jours à peine, néanmoins nos compatriotes que guide une sympathie vraiment touchante pour ma personne, sont accourus en foule compacte me faire une visite, notamment des élèves, garçons et filles, des membres de divers groupements. Il y en a eu qui m'envoyaient des lettres ; d'autres ont causé avec moi face à face. Les uns m'ont donné des encouragements ; d'autres m'ont adressé des reproches, inspirés qu'ils étaient, somme toute, ceux-là par des sentiments de sincère dévouement en venant me donner des conseils, ceux-ci par une sympathie qui provoquait leurs inquiétudes. Je sais un gré infini à ces témoignages d'affection enthousiaste, telle une bonne mère qui vient de retrouver son fils chéri ; mais ces témoignages ont rempli mon âme de peines douloureuses et d'appréhension craintives.

Quand je reporte ma pensée vers cette existence d'agitation qui a duré plus de vingt ans pour la cause de la Patrie, et pendant laquelle nos compatriotes n'ont connu que souffrances et malheurs, je n'aperçois pas que je leur aie rendu un service quelconque. Puis, tombé dans le filet de la Justice, j'eusse dû choisir un genre de mort qui eût été mon immolation expiatoire à leur égard. Je n'ai pas fait cet acte de gratitude ; j'ai préféré vivre : mon crime crie ma mise à mort. Pourrais-je encore vivre sans honte, paraître sans pudeur ?



Hélas, dans le calme de la nuit, il me fut permis de me livrer à un profond examen de conscience qui me révélait qu'une raison s'opposa à cette décision extrême, c'est qu'une œuvre à laquelle je m'étais voué pesait toujours sur ma conscience, et qu'il eût été sage pour moi de travailler à sa réalisation, afin de racheter envers mon pays mes fautes du passé et d'assurer notre avenir politique.

Pour toutes ces considérations, je prends la grande et respectueuse liberté d'ouvrir mon cœur, d'exposer ma pensée devant vous, mes biens vénérés et très aimés compatriotes, en vous priant, quand vous aurez examiné et jugé, de bien vouloir vous montrer indulgent à mon égard.

Jusqu'à l'année *Ât ty*, du règne de *Thành-Thái* (1905) l'administration du Protectorat était foncièrement mauvaise. Nos compatriotes étaient victimes d'actes d'oppression et de tyrannie pires que sous un gouvernement despotique.

L'esprit tourmenté, le cœur brûlant d'ardeur agissante, je m'abandonnai à des jérémiades, à des supplications. Las d'avoir tant crié, je pris la détermination de sauter, de gambader (lire : se mettre en mouvement partir). Vraiment c'était m'engager dans une entreprise hasardée à l'extrême, car il pourrait y avoir cent chances d'insuccès contre aucune de réussite, d'autant plus que j'étais dans l'ignorance qu'à toutes les époques, un mouvement révolutionnaire, pour réussir, était fonction du concours de la nation considérée comme bouclier (lire : point d'appui). Exemple, au 17^e et au 18^e siècles, la France a passé par des Révolutions successives avant d'aboutir à la Constitution d'un état démocratique à la place d'un pouvoir autocratique.

Que l'on compare l'évolution des esprits en France de ce temps là au stade actuel de notre évolution ; la différence sera comme la voûte céleste par rapport à un gouffre. Obligerait-on un enfant de trois ans à parcourir une route de dix mille lý, alors que le trajet est grand, que ses forces sont frêles ? Il y aura danger certain pour lui.

Une expérience de douze années m'a démontré que ce bouclier (coopération nationale) me faisait défaut.

de toutes parts, et que mon entreprise courait dès lors à l'insuccès, au désastre. Toute précipitation ne sert de rien, telle est la vérité qui est l'évidence même. Si donc je persévérais dans mon attitude insensée, ce serait, à coup sûr, conduire mes compatriotes dans des voies d'égarement, ou bien si, pour la vaine gloriole d'être un héros, un brave, je laissais ma Patrie s'infliger l'atroce châtement d'*immuabilité éternelle* (1), serait-ce digne d'un homme, je me le demandais ?

Je m'avisai donc d'avoir à modifier ma ligne de conduite politique, m'assignant pour but tous les moyens propres à assurer la marche ascensionnelle de mon pays dans la voie du progrès. Pour atteindre ce résultat, il fallait s'occuper de l'Enseignement. C'était toute une réorganisation à entreprendre, mais où prendre les maîtres et éducateurs ? Eh ! les Français étaient les éducateurs les meilleurs que le Ciel, par un hasard providentiel, nous avait envoyés.

Sous le règne de Duy-Tân, en l'année Tân-hợi, (1911), il parvint à ma connaissance que M. Sarraut, Gouvernant, venait de mettre à exécution quelques réformes dans ce sens, telles que l'abolition des examens traditionnels, la création de divers établissements scolaires etc.. Vivant au loin, à des dizaines de mille lý, hors de la Patrie, j'ignorais la valeur de ce renseignement, néanmoins, j'étais comme cet homme qui, après avoir souffert de la faim depuis de longs jours, vit du riz dans un songe et fut transporté de joie folle. Alors, quelle occasion plus opportune pour modifier ma conception politique ? Ce qui m'a décidé à faire paraître, en 1917, un livre : « Collaboration amicale franco-annamite ». Il contient en substance ceci :

Pour nous élever au rang des peuples civilisés et instruits, nous devons renoncer à cette politique de lutte que nous avons pratiquée jusque là pour nous associer en harmonie avec les Français. Certes, il nous répugne de nous faire des esclaves serviles des puissants et des tyrans, mais quelle raison aurions nous de ne pas nous montrer loyaux et dévoués envers des maîtres-éducateurs, des amis ?

Sous l'empire de cette idée, j'ai fait paraître un autre opuscule : « But poursuivi en ces neuf dernières an-

(1) Théorie de métempshycose — L'âme d'un mort.....

nées », où j'ai exposé les tribulations de mon âme et qui peuvent se condenser dans ces quatre mots : « *Conseil à notre race d'attendre des jours meilleurs* ».

Les exemples fournis par l'Égypte, l'Hindourtan, les Philippines prouvent que de par l'univers, il n'est pas un pays faible qui ne finisse par recouvrer son indépendance, pas plus qu'il n'existe de gouvernement civilisé digne de ce nom qui décrète la prohibition de l'Enseignement et de l'Éducation. Si donc le gouvernement du Protectorat est, sans arrière pensée, animé du sincère désir de nous dispenser enseignement et éducation, nous, nous monterons loyaux et dévoués envers lui. La raison se justifie elle même.

Tel est le raisonnement qui m'a conduit à préconiser la *Collaboration Franco-Annamite*

Maintenant j'ai le bonheur de rentrer dans ma Patrie pour reprendre ma place parmi mes compatriotes. Je pense quant à moi, que le Gouvernement Protecteur, afin de manifester ses sentiments d'humanité et de justice à l'égard du Peuple annamite, m'a réservé un tel généreux traitement lequel n'a été, en aucune façon, le résultat d'une décision calculée pour tromper les Annamites.

A partir de ce jour, je réglerai ma conduite en harmonie avec les dispositions de sentiment du Gouvernement envers les Annamites ainsi que j'en viens de faire la constatation pour réaliser une idée que j'ai vantée auparavant et qui sera la tâche à laquelle je me consacrerai désormais.

Nos compatriotes, voyant que je suis sorti de prison sans avoir été frappé d'une condamnation à mort, me soupçonnent peut être d'avoir, par la belle formule « *Français-Annamites, en Collaboration fraternelle* » essayé, en geste de gratitude, de masquer une figure malfaisante en la revêtant d'un camouflage et lui faisant peau neuve. Ils sont venus en groupes m'adresser représentations et reproches auxquels j'étais quelque peu gêné pour répondre.

Je me permets de prendre devant vous, Compatriotes, cet engagement solennel.

Bien que je me trouve dans une situation différente de ma vie passée, la corde patriotique qui a toujours vibré en moi, est demeurée la même. J'ai préconisé, il y a une dizaine d'années, une politique de *collaboration*

franco-annamite. Elle n'est donc nullement le prix de rançon d'une mesure de clémence. Dans mon idée, je désirais collaborer avec un gouvernement civilisateur des annamites, mais jamais avec un gouvernement qui serait notre tyran et notre oppresseur.

Toutefois, absent de la Patrie depuis de longues années, j'ai besoin de voir et d'étudier avant d'agir. Si après cette enquête, je me rends compte que ce système politique est réalisable, je m'empresserai de le mettre en application, comptant alors sur votre concours, compatriotes mes frères et sœurs, pour me seconder afin d'arriver à un heureux résultat.

Je prends également la respectueuse liberté de dire un mot au Gouvernement du Protectorat. Voici depuis de longs jours déjà que j'ai renoncé à la politique de lutte à outrance pour adopter une autre ligne de conduite, la politique de *Collaboration*. Mes intentions au plus profond de mon cœur lui sont connues. Donc si le Gouvernement tient à faire sentir son joug vis-à-vis des Annamites, il n'aura qu'à employer la force dont elle dispose, plutôt qu'à recourir aux avantages d'une politique que j'ai vantée. S'il juge, au contraire, que l'intérêt des deux peuples le commande, je lui demanderai d'appliquer cette politique avec franchise et loyauté pour permettre à mes compatriotes, et aussi à moi, de marcher sur sa voie sans difficultés et, le jour où mes actes tendront au même but, pour démontrer publiquement que je n'ai pas été dupe pas plus que le Gouvernement n'a cherché à tromper les Annamites.

A mes compatriotes, je prie de me donner toutes indications utiles pouvant intéresser l'étude à laquelle je vais me consacrer.

Au Protectorat je prie de réaliser avec franchise une politique de *Collaboration* effective, s'il estime raisonnable et opportune cette politique qui est la mienne, afin que j'en sois l'heureux témoin.

Ce sera de la part du Gouvernement d'un côté, de mes compatriotes, de l'autre, une manière de me combler de leurs bienfaits, m'y attachant plus de prix que la mesure de grâce dont j'ai été l'objet, ou que les pétitions qui ont été formulées en ma faveur.

Huê, le 10 Janvier 1926.

Signé : PHAN-BOI-CHAU

府願以法越提攜謀法越兩國民之利益則直願政府寔施其開化越民之美滿政策
使越民樂於傾向而佩珠亦得以寔現其素所懷抱之主義且於寔現此主義之辰期
能使越民益堅其信仰政府之心而亦不至以疎淺被欺之罪加於佩珠區區所期寔
在於是佩珠又有一言誠求於我國民曰我國民有何意見能利益於佩珠之所觀察
者願及今辰不我遐棄錫以匡救或引導之方於此兩方面佩珠當有惓惓無已之請
求而其所最急者則直願政府先表明其真心提攜之寔事示我國民以共見而佩珠
願先覩之爲快也誠如是則政府與國民其所以寵愛佩珠者視特赦與求赦之恩尤
令佩珠萬分感激者矣

啓定十年冬

潘佩珠頓書

伍

圖報或疑佩珠借法越提攜之美名裝易面換頭之惡相責備交至佩珠幾無以爲顏佩珠

敢自矢於國民之前曰

佩珠今日之環境雖與昔殊而其愛國之素懷今猶昔耳法越提攜爲佩珠十年

前所提唱之主義非因今日之得赦而始唱爲提攜佩珠所樂提攜

者乃與真心開化越民之政府相提攜而非與壓迫越民之政府

相提攜但遠離祖國二十餘年一旦重來其於國內各方面情形欲得精審之觀察

甚需辰刻觀察所得之結果若無可懷疑乃能是際行動而以其所素持之主義發表

於當辰此則希望我國民男女同胞不棄佩珠或補其觀察之所未周或助其施行之

所不逮策以後効是在將來佩珠復有一言忠告於政府曰佩珠已於十餘年前拋棄

其素所持之反抗主義而易以提攜則其心事何如已爲政府所深諒設或政府仍以

壓迫越民爲得策則用政府之勢力好自爲之毋庸利用佩珠提攜之理想爲也若政

然念國民程度之促進不從教育入手其道無由欲謀教育之改良不有哲匠明師誰爲嚮導法國人者天授我以不請而來之匠師也維新辛亥年間全權沙露公自法南來挾其素所懷抱之教育政策以至廢科舉興新學日向盲瞽之我國民灌以洗眼之藥

佩珠

在千萬里外驟聞此信眞贗未明久饑之人夢餐狂喜以爲方針改變此正其辰乃於一千九百十七年提唱法越提攜之論謂欲得文明學識之代價必須犧牲其所素持之反抗主義以與法人相提攜在我固不願奴隸於強權然何能不獻忠誠於師友因此理想乃復著爲予九年來所持之主義一篇文此篇文理論寓苦心於曉舌之中其精意只有蓄桓待辰四字試觀埃及印度菲律賓前鑑可知世界無永不獨立之弱國而亦無噤不教育之文明政府誠心教育我之政府我輸忠効順於義爲宜

佩珠

法越提攜之主

義卽此思想

佩珠

今日得爲一生存之國民

佩珠

竊想是因

政府以公理對越民

而救

佩珠

非因寵絡

佩珠

而欺越民自今以後

佩珠

惟有體政府愛恤越民之心

出其素所懷抱者以力贊政府真心開化越民之政策吾同胞近因

佩珠

絕處逢生感恩

體或投書或面會或撫慰或責難誨生於忠憂生於愛感情熱烈幾若慈母之得其寶兒

佩珠現今之精神但覺苦痛與憂懼自念二十餘年奔走謀國徒使同軀被瓜蔓之累寔

對同胞無絲毫之功及至投身法網反不能以一死謝國民負恩偷生罪惡宜戮復何面目
目覷然鬚眉然清夜問心所未甘自棄者夙昔懷抱萬不敢忘謀贖已往之愆力圖善後
之策今當敬謹鄭重披露肝膽於我同胞之前願我所至敬至愛之同胞鑒而諒之云耳

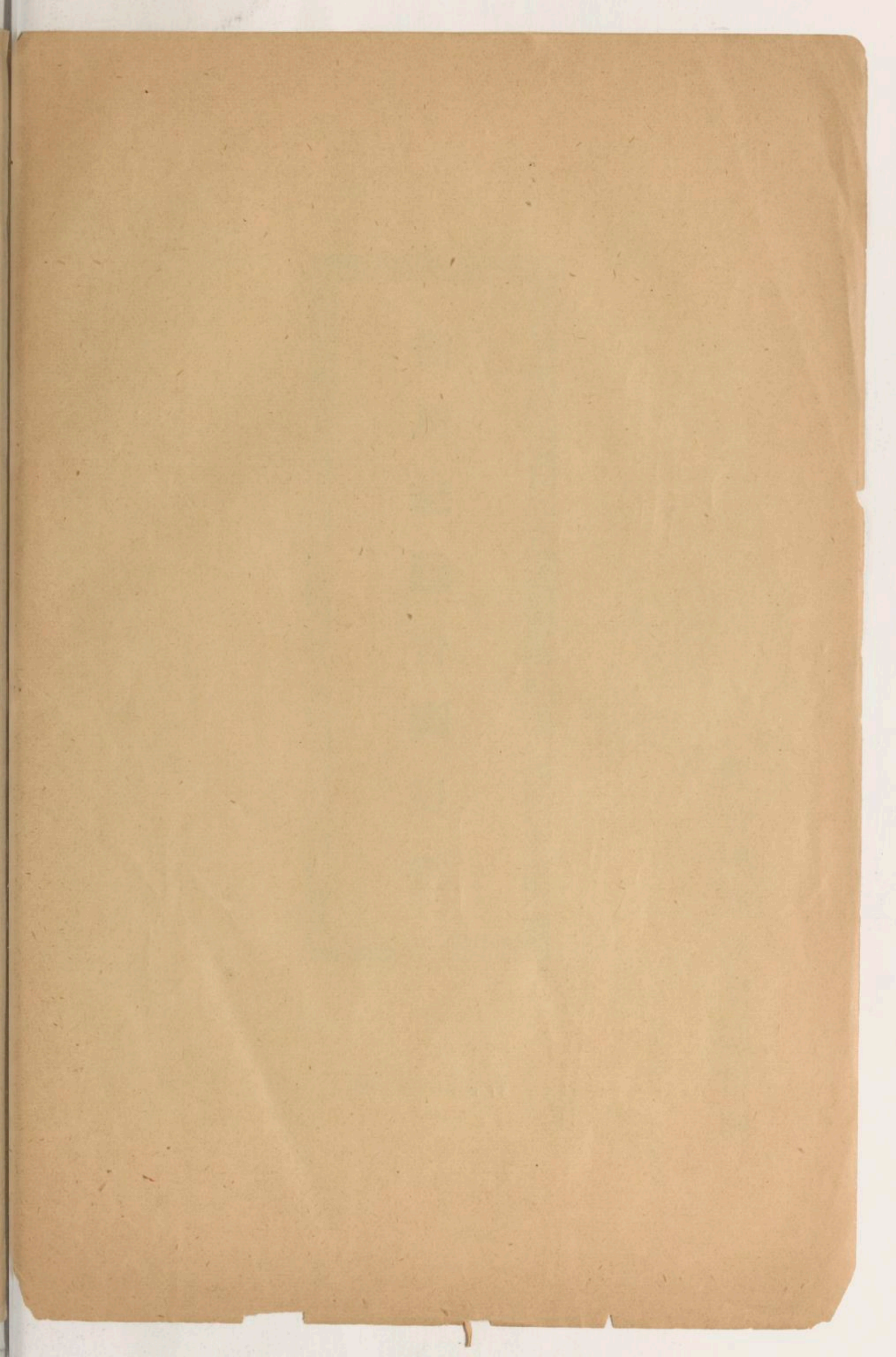
佩珠自成泰乙巳年頃因保護政治至爲不良同胞被壓甚於專制熱誠所激發爲狂呼
狂呼無功繼以挑擲不自度德量力有百敗而無一成殊不知古來革命之成功全藉國
民以爲後盾卽觀十七十八世紀之間大法國累次革命乃能易專制爲共和以彼當辰
法國國民之程度與我今日國民之程度兩相比較何啻天淵策三歲之童子而使之爲
萬里之行顛踣以死勢在俄頃佩珠經十有二年之試驗始知後盾無依則前途危險徒
陷於欲速不達之境設仍長此孟浪則必誤我國民徒欲吾身得百折不撓之虛名而使
吾國被萬劫不回之惡果良心自問何以爲人因此謀變方針注力於促進國民之程度

潘佩珠通告國民書

佩珠 今日爲與我國民同胞再相見之第一日而又爲佩珠既死而再活之第一日自己

所感之苦痛與同人所賜之榮幸幾於同量無可分別回憶自被捕至出庭凡五月餘耳不接國民之聲目不接國民之影幽鎖一室自分必死反覺愉快甚於今朝蓋自謂對於國民之義務得此已幸告無罪豈期保護政府以愛恤越民之故憐及無罪之潘佩珠不卽加誅又適全權大人新履重任佩珠以無罪被赦赦之日卽承欽使大人引之進京抵京之初始得知佩珠在獄中辰國民函電紛馳呼號援助新全權初抵河內同胞先後遮駕要求赦免潘佩珠佩珠猝聞斯言惶駭汗下以爲我國有此民氣寔於數千年歷史上放一新光佩珠何人首被炤耀太陽紅旭回及覆盆犴狴餘生再見天日在政府一方面固出於仁慈寬大之特恩而我男女同胞愛羣愛蘇之精誠寔足以動鬼神而開金石此佩珠所以兩深感激者也駐京未及數日同胞過愛訪者如雲乃至男女學生以及各團





潘佩珠通告國民書

發行所承天得立印館

行印館印立得